KẾ HOẠCH DẠY HỌC TUẦN 7

MÔN TOÁN LỚP 3

Chủ đề: Bảng nhân, bảng chia

**Bài 19: BẢNG CHIA 6 (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Hình thành được bảng chia 6 và tìm được kết quả các phép tính trong Bảng chia 6.

- Bước đầu thuộc bảng chia 6.

- Vận dụng được Bảng chia 6 để tính nhẩm

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point, bộ đồ dùng học Toán.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi “Giúp ong về tổ” để khởi động bài học.  + Câu 1: 5 x 6 = ...  A. 30 B. 24 C. 20 D. 35  + Câu 2: 36 : 4 =  A. 6 B. 7 C. 8 D. 9  + Câu 3: 0 : 7 = .....  A. 1 B. 0 C. 7 D. 10  + Câu 4: Có 6 hộp bút, mỗi hộp có 4 cái. Vậy có tất cả…. cái bút:  A. 2 B. 10 C. 24 D. 20  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  + Cho HS quan sát tranh trong SGK, thảo luận với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh: Mỗi khoang chở 6 người, 30 người cần lên mấy khoang. Như vậy, cần bao nhiêu khoang mới chở hết 30 người? | - HS tham gia trò chơi  - Trả lời  + Câu 1: A  + Câu 2: D  + Câu 3: B  + Câu 4: C  + HS trả lời thảo luận nhóm.  Ta có: 6 x 5 = 30; 30 : 6 = 5. Vậy cần 5 khoang mới chở hết số người.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **-** Mục tiêu:  - Hình thành được bảng chia 6.  - Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học, năng lực giao tiếp, giải quyết vấn đề.  **-** Cách tiến hành: | |
| **a) Hình thành bảng chia 6**  - GV cho HS đọc lại bảng nhân 6 cùng lúc đó GV chiếu bảng nhân 6 lên màn hình.  - GV chiếu lên mản hình 1 tấm bìa có 6 chấm tròn lên màn hình và hỏi:  + Lấy 1 tấm bìa có 6 chấm tròn. Vậy 6 lấy 1 lần được mấy?  + Hãy viết phép tính tương ứng với với 6 được lấy 1 lần bằng 6.  + Trên tất cả các tấm bìa có 6 chấm tròn, biết mỗi tấm có 6 chấm tròn. Hỏi có bao nhiêu tấm bìa?  + Hãy nêu phép tính để tìm số tấm bìa?  + Vậy 6 chia 6 được mấy?  - Viết lên bảng 6 : 6 = 1 và yêu cầu HS đọc phép nhân, phép chia vừa lập được.  - Chiếu lên màn hình 2 tấm bìa và nêu bài tập:  Mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn.  + Hỏi 2 tấm bìa như thế có tất cả bao nhiêu chấm tròn?  + Hãy lập phép tính để tìm số chấm tròn có trong cả hai bìa?  + Tại sao em lại lập được phép tính này?  + Trên tất cả các tấm bìa có 12 chấm tròn, biết mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn. Hỏi có tất cả bao nhiêu tấm bìa?  + Hãy lập phép tính để tìm số tấm bìa mà bài toán yêu cầu.  + Vậy 12 chia 6 bằng mấy?  - Chiếu lên phép tính 12 : 6 = 2, sau đó cho cả lớp đọc 2 phép tính nhân, chia vừa lập được.  + Em có nhận xét gì về phép tính nhân và phép tính chia vừa lập?  - Tương tự như vậy dựa vào bảng nhân 6 các em lập tiếp bảng chia 6.  **b) Học thuộc bảng chia 6**  - GV cho HS đọc bảng chia 6  + Yêu cầu HS tìm điểm chung của các phép tính chia trong bảng chia 6.  + Có nhận xét gì về các số bị chia trong bảng chia 6.  + Có nhận xét gì về kết quả của các phép chia trong bảng chia 6?  - GV cho HS chơi: “Đố bạn” trả lời kết quả của các phép tính trong Bảng chia 6.  - GV nhận xét, đánh giá, chuyển HĐ | - Quan sát.  - 6 lấy 1 lần bằng 6.  - Viết phép tính: 6 x 1 = 6.  - Có 1 tấm bìa.  - Phép tính 6 : 6 = 1 (tấm bìa).  - 6 chia 6 bằng 1.  - HS đọc.  6 nhân 1 bằng 6.  6 chia 6 bằng 1.  - Mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn. Vậy 2 tấm bìa như thế có 12 chấm tròn.  - Phép tính 6 x 2 = 12.  - Vì mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn lấy 2 tấm bìa tất cả. Vậy 6 được lấy 2 lần, nghĩa là 6 x 2.  - Có tất cả 2 tấm bìa.  - Phép tính 12 : 6 = 2 (tấm bìa).  - 12 chia 6 bằng 2.  - Đọc phép tính:  6 nhân 2 bằng 12.  12 chia 6 bằng 2.  - Phép nhân và phép chia có mối quan hệ ngược nhau: Ta lấy tích chia cho thừa số 6 thì được thừa số kia.  - HS tự lập bảng chia 6.  - Cả lớp đọc đồng thanh bảng chia 6.  - Các phép chia trong bảng chia 6 đều có dạng một trong số chia cho 6.  - Đọc dãy các số bị chia 6, 12, 18,…và rút ra kết luận đây là dãy số đếm thêm 6, bắt đầu từ 6.  - Các kết quả lần lượt là: 1, 2, 3, …, 10.  - HS tự đọc nhẩm để học thuộc lòng bảng chia 6  - HS chơi trò chơi. |
| **3. Luyện tập, thực hành**  - Mục tiêu:  + Củng cố bảng chia 6.  + Củng cố mối quan hệ của phép nhân và phép chia.  - Cách tiến hành: | |
| - HS làm bài cá nhân.  - Cho HS thảo luận nhóm bàn.  - HS chia sẻ trước lớp.  - GV hỏi HS: Tại sao khi đã biết 6x2=12 có thể ghi kết quả 12:6 và 12:2.  - Các trường hợp khác tương tự.  - GV nhận xét, đánh giá. | - HS làm bài cá nhân  - Chia sẻ cặp đôi.  - Chia sẻ trước lớp bài làm.  6x2=12 6x7=42 6x9=54  12:6=2 42:6=7 54:6=9  12:2=6 42:7=6 54:9=6  - Khi đã biết 6x2=12 có thể ghi ngay 12:6=2 và 12:2=6, vì nếu lấy tích chia thừa số này thì sẽ được thừa số kia. |
| **4. Vận dụng**  - Mục tiêu:  + Củng cố bảng chia 6.  + Học thuộc được bảng chia 6.  - Cách tiến hành: |  |
| - GV tổ chức cho hs chơi trò chơi : Tìm nhà cho mây, nối nhanh hai phép tính có cùng kết quả.  + Chia lớp thành 4 đội, chơi theo hình thức tiếp sức.  - Nhận xét tiết học  - Về xem lại bài đã làm trên lớp. | - HS tham gia chơi. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ..............................................................................................................................................  .............................................................................................................................................. | |